



**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**  
Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799  
Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com

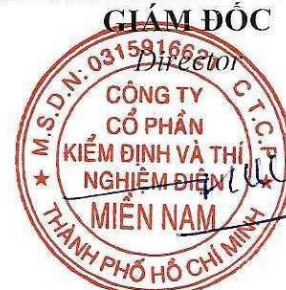


|                           |                                                                  |                                            |
|---------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| Số/ No: 1004/2025/TN-ETSC | <b>PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b> | Ngày/ Date: 15/05/2025<br>Trang/ Page: 1/2 |
|---------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|

|                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                             |
|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Khách hàng yêu cầu:<br><i>Customer:</i>                                   | <b>CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THỦ CƯỜNG</b>                                                                                                                                                                                                      |
| 2. Địa chỉ kiểm tra:<br><i>Place of test:</i>                                | Lô E9C Đường số 6, KCN Tân Đô, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.                                                                                                                                                                  |
| 3. Đối tượng kiểm tra:<br><i>Object:</i>                                     | Hệ thống nối đất chống sét<br><i>Lightning grounding system</i>                                                                                                                                                                             |
| 4. Đặc trưng kỹ thuật:<br><i>Specification:</i>                              | - Kim thu sét/ <i>Air terminaltions network: /</i><br>- Dây dẫn/ <i>Down conductor:</i><br>+ Cáp đồng bọc/ <i>Copper cable</i>                                                                                                              |
| 5. Nội dung kiểm tra:<br><i>Content of test:</i>                             | Đo điện trở của hệ thống nối đất chống sét<br><i>Measure resistance of the lightning grounding system</i>                                                                                                                                   |
| 6. Thời gian thực hiện:<br><i>Date tested:</i>                               | 14/05/2025                                                                                                                                                                                                                                  |
| 7. Phương pháp đo, tiêu chuẩn:<br><i>Measuring method, Standard applies:</i> | - TN/QT-03<br>- TCVN 9385:2012                                                                                                                                                                                                              |
| 8. Điều kiện môi trường:<br><i>Environmental conditions:</i>                 | Trời nắng, khô ráo<br><i>Sunny, dry</i>                                                                                                                                                                                                     |
| 9. Thiết bị đo:<br><i>Measuring device:</i>                                  | Digital Earth Tester Kyoritsu 4105A                                                                                                                                                                                                         |
| 10. Kết quả đo:<br><i>Measuring result:</i>                                  | Xem trang 2/2<br><i>See page 2/2</i>                                                                                                                                                                                                        |
| 11. Kết luận:<br><i>Conclusion:</i>                                          | Đạt yêu cầu<br><i>Meet requirements</i>                                                                                                                                                                                                     |
| 12. Kiến nghị:<br><i>Proposal:</i>                                           | - Đề nghị đơn vị sử dụng thực hiện đầy đủ các quy định về An toàn điện và PCCC/ <i>User fully implement the regulations on electric safety and fire prevention- fighting</i><br>- Thời hạn kiểm tra lần sau/ <i>Next test date: 05/2026</i> |

**Người Thực Hiện**  
*Executor*

**Đoàn Nguyễn Huy Thắng**



**Nguyễn Quốc Hoàn**





|                           |                                                                  |                                            |
|---------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| S6/ Số: 1004/2025/TN-ETSC | <b>PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b> | Ngày/ Date: 15/05/2025<br>Trang/ Page: 2/2 |
|---------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1  
Content of measured results 10 page 1

| Stt<br>Nº | Vị trí đo<br>Position measurement                                                                        | Đơn vị<br>Unit | Mức tiêu chuẩn<br>Standard level | Kết quả đo<br>Measuring<br>result | Đánh giá<br>Assess |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------|-----------------------------------|--------------------|
| 01        | Điện trở tiếp đất hệ thống chống sét<br>đánh thẳng<br>Ground resistance of lightning<br>grounding system | $\Omega$       | $\leq 10$                        | 1,08                              | Đạt/ Pass          |